

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày: 15/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em
2. Ông Nguyễn Văn Miên

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh, kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở UBND xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh K, sinh năm:1980 tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khóm 2, phường LT, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp:làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ ; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn P (đã chết) và bà Ngô Thị Ng, sinh năm 1950; có vợ Huỳnh Phương Th, sinh năm 1982_và có 01 con (sinh năm 2004); tiền sự: không; tiền án: 03 lần (Ngày 06/6/2006, bị TAND huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”; Ngày 21/08/2007, bị TAND huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”, chấp hành xong ngày 08/3/2010, chưa xóa án tích; Ngày 04/7/2013, bị TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”, chấp hành xong ngày 23/8/2016, chưa xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017 bị khởi tố và chuyển tạm giam đến nay. (có mặt)

Người bị hại:

1/ Chị Phạm Thị U, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp Đ, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng, (vắng mặt);

2/ Chị Dương Diệu T, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp 5, thị trấn G, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);

3/ Chị Lê Kim D, sinh năm 1979

Địa chỉ: khóm 13, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);

4/ Chị Thái Thị Ngọc H, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp LĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt);

5/ Chị Nguyễn Kiều M, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp K, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);

6/ Chị Lê Diễm M2, sinh năm 1994
Địa chỉ: ấp B, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);
7/ Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp 15, xã V, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);
8/ Chị Giã Tiên H2, sinh năm 1988
Địa chỉ: ấp C, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);
9/ Chị Đoàn Ngọc T1, sinh năm 1981
Địa chỉ: khóm 4, phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);
10/ Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1985
Địa chỉ: khóm 2, phường HP, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt);
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Anh Trần Trung D1, sinh năm 1971
Địa chỉ: Nhà số 7K, đường số 8, phường TP, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh,
(vắng mặt);

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Minh K, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vì động cơ vụ lợi cá nhân, với ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác, từ ngày 14/11/2016 đến 13/01/2017, Nguyễn Minh K sử dụng xe mô tô biển số kiểm soát 65F1-5163 thực hiện 10 vụ cướp giật túi xách, dây chuyền của Dương Diệu T, Lê D, Thái Thị Ngọc H, Nguyễn Kiều M, Lê Diễm M1, Nguyễn Thị Thu H1, Giã Tuyền H2, Đoàn Ngọc T1 và Nguyễn Thị Tr với tổng số giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.283.625 đồng tại địa bàn huyện Hòa Bình và thị xã Giá Rai.

Tại bản Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 08/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh K về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm b, p, q, o, r khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường theo yêu cầu và sự thỏa thuận giữa người bị hại đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 65F1 – 5163; Tịch thu tiêu hủy 02 áo thun, 01 áo sơ mi và 01 quần jean.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng vì chính bị cáo thực hiện hành vi sử dụng xe mô tô biển số kiểm soát 65F1-5163 nhằm vào các đối

tượng là phụ nữ để thực hiện nhiều vụ cướp giật túi xách, dây chuyền để chi phí cho sinh hoạt gia đình và tiêu xài cá nhân. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần thiệt hại và bản thân đã tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm. Lời nói sau cùng, bị cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Từ các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng : Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị cáo xác định hành vi cướp giật của bị cáo là rõ ràng nên không yêu cầu Cơ quan tiến hành tố tụng phải cử Luật sư bào chữa cho bị cáo trong giai đoạn điều tra cũng như Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử ghi nhận, việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không gây trở ngại cho việc xét xử nên xét xử vắng mặt họ.

Về nội dung : Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định : Từ ngày 14/11/2016 đến 13/01/2017, Nguyễn Minh K sử dụng xe mô tô biển số kiểm soát 65F1-5163 thực hiện 10 vụ cướp giật túi xách, dây chuyền của Dương Diệu T, Lê Kim D, Thái Thị Ngọc H, Nguyễn Kiều M, Lê Diễm M1, Nguyễn Thị Thu H1, Giả Tuyên H2, Đoàn Ngọc T1 và Nguyễn Thị Tr với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.283.625 đồng tại địa bàn huyện Hòa Bình và thị xã Giá Rai. Cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/12/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại Wave màu xanh biển số 65F1-5163 đến khu vực huyện Hòa Bình, thấy Phạm Thị U điều khiển xe mô tô chở Trần Thị Cẩm T từ hướng Bạc Liêu đi Cà Mau có để túi xách trước бага xe, K quay đầu xe lại chạy theo sau, khi chị U vừa qua cầu Chệt Niêu thuộc ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình thì K điều khiển xe áp sát vào phía bên phải, dùng tay trái giật túi xách màu đỏ của Phạm Thị U, bỏ chạy về cầu hướng Xóm Lung rẽ phải vào đường Đồng Lớn I, xã Vĩnh Mỹ B, kiểm tra túi xách bên trong có một bóp nhỏ để 5.000.000 đồng và giấy tờ tùy thân, K lấy tiền còn túi xách và giấy tờ thì vứt bỏ.

Một túi xách màu đỏ, 01 bóp nhỏ, không rõ nhãn hiệu, không đủ cơ sở định giá.

Tang vật đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Vụ 2: Khoảng 06 giờ ngày 14/11/2016, Nguyễn Minh K ngồi ở quán nước giải khát Gia Huy thuộc khóm 2, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, thấy Nguyễn Thị Ch điều khiển xe mô tô chở Dương Diệu T từ Giá Rai đi Bạc Liêu, để một túi xách giữa xe, Nguyễn Minh K điều khiển xe wave biển số 65F1-5163 chạy theo sau, khi qua cầu Chệt Niêu gần đến Trại thực nghiệm thuộc ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, K cho xe áp sát và vượt lên bên phải, dùng tay trái giật lấy túi xách của chị Dương Diệu T, bỏ chạy về hướng cầu số 2. Sau đó, Nguyễn Minh K kiểm tra bên trong túi xách lấy 1.500.000 đồng, còn giấy tờ tùy thân thì vứt bỏ.

Túi xách màu nâu và 01 bóp nhỏ không rõ nhãn hiệu, không đủ cơ sở định giá.

Vụ 3: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 24/11/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô biển số 65F1-5163 từ nhà lên Cầu Số 2, đến khu vực ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, thấy Lê Kim D điều khiển xe chở con gái Đào Tuyết T chạy phía trước, Nguyễn Minh K chạy xe vượt lên từ phía sau bên phải, dùng tay trái giật lấy túi xách để ở бага xe, bỏ chạy về hướng cầu số 2. Nguyễn Minh K kiểm tra bên trong

túi xách lấy 01 máy tính bảng hiệu SamSung có ốp lưng màu hồng, tiền Việt Nam 3.000.000 đồng, còn một số giấy tờ tùy thân K vứt bỏ cùng túi xách. Sau đó, Nguyễn Minh K đem máy tính bảng bán cho người chạy xe ôm (không biết họ tên địa chỉ cụ thể) ở khu vực công trào thị xã Giá Rai với giá 1.5000.000 đồng.

Tại biên bản định giá về tài sản số 30 ngày 01/6/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: 01 máy tính bảng hiệu SamSung Tab4 trị giá 3.500.000 đồng.

Đối với túi xách, Lê Kim D không nhớ nhãn hiệu và không yêu cầu nên không trưng cầu định giá.

Vụ 4: Khoảng 13 giờ ngày 27/11/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 đến khu vực huyện Hòa Bình, thấy Thái Thị Ngọc H điều khiển xe từ hướng Bạc Liêu về Cà Mau phía trước бага xe có để balô loại ba ngăn, K điều khiển xe chạy theo, khi qua cầu Chệt Niêu gần Trại bán cá giống thuộc khu vực ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, K cho xe áp sát từ phía sau và cho xe vượt lên bên phải, dùng tay trái giật lấy balô rồi chạy về hướng cầu Xóm Lung rẽ phải về đường ấp Đồng Lớn I, xã Vĩnh Mỹ B. Sau đó, Nguyễn Minh K kiểm tra bên trong balô lấy 1.000.000 đồng, còn máy tính màu đen loại học sinh sử dụng và giấy tờ tùy thân K vứt bỏ cùng balô.

Tại biên bản định giá về tài sản số 28 ngày 30/5/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: 01 máy tính hiệu Casio trị giá 48.000 đồng.

Đối với balô loại ba ngăn không rõ nhãn hiệu, bị hại không yêu cầu nên không định giá.

Vụ 5: Khoảng 06 giờ ngày 03/12/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 từ hướng cầu Cây Dương đi cầu số 2, đến khu vực ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, K phát hiện Nguyễn Kiều M điều khiển xe Novou phía trước бага có để balô, K cho xe áp sát và vượt lên bên phải, dùng tay trái giật lấy balô rồi bỏ chạy về hướng cầu số 2 đến cầu Xóm Lung rẽ phải vào đường Đồng Lớn I, xã Vĩnh Mỹ B, kiểm tra balô có 01 điện thoại di động, 01 cục sạc dự phòng, 01 cục sạc điện thoại và giấy tờ tùy thân, K vứt bỏ tất cả tài sản xuống sông.

Tại biên bản định giá về tài sản số 25 ngày 26/5/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar trị giá 120.000 đồng, 01 cục sạc dự phòng trị giá 100.000 đồng, 01 cục sạc điện thoại trị giá 50.000 đồng. Riêng balô màu xám đen và 01 bóp nhỏ, không rõ nhãn hiệu, không đủ cơ sở định giá. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 270.000 đồng.

Tang vật: Thu hồi được balô và giấy tờ tùy thân trả lại cho Nguyễn Kiều M.

Vụ 6: Khoảng 08 giờ ngày 11/12/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 từ Láng Tròn, thị xã Giá Rai lên Hòa Bình, khi qua cầu Xóm Lung thuộc ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, K thấy Lê Diễm M1 điều khiển xe chở theo sau một người (dì của My), K cho xe áp sát từ phía sau và vượt lên bên phải, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trọng lượng 2,3 chỉ đeo trên cổ của Lê Diễm M1, K bỏ chạy về hướng Cầu số 2. Sau đó, K bán sợi dây chuyền tại tiệm vàng Xái Hua thuộc khóm 1, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai được 1.300.000 đồng.

Tại biên bản định giá về tài sản số 15 ngày 10/4/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: 01 sợi dây chuyền có mặt hình trái tim loại vàng

18k trọng lượng 2,3 chỉ tại thời điểm ngày 11/12/2016 có giá 2.500.000 đồng/01 chỉ. Tổng giá trị tài sản là 5.750.000 đồng.

Vụ 7: Khoảng 14 giờ ngày 18/12/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 từ Láng Tròn, thị xã Giá Rai lên Hòa Bình, khi qua cầu Chết Niêu thuộc ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, K thấy Nguyễn Thị Thu H1 từ bên đò đi lên và lên xe của Phạm Hằng Ni, trên cổ H1 có đeo sợi dây chuyền, K cho xe chạy chậm lại để xe của Ni qua mặt, khi xe của Ni qua mặt, K cho xe áp sát và vượt lên bên phải dùng tay trái giật sợi dây chuyền có mặt hình ông phật màu xanh của Nguyễn Thị Thu H1. Sau đó, K bán cho tiệm vàng Xái Hua thuộc khóm 1, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai được 1.300.000 đồng.

Tại biên bản định giá về tài sản số 12 ngày 07/4/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: Dây chuyền loại vàng 18k trọng lượng 08 phân 95 ly tại thời điểm ngày 18/12/2016 có giá 2.475.000 đồng/01 chỉ. Tổng giá trị tài sản là 2.215.125 đồng.

Vụ 8: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/12/2016, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 đến cầu số 3, xã Vĩnh Mỹ B, thấy Giả Tuyên H2 đeo 01 vòng cổ và chờ theo sau là Hứa Thị Ngọc A từ Bạc Liêu- Cà Mau nên K quay đầu xe lại chạy theo. Khi qua cầu Chết Niêu thuộc ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, K cho xe áp sát từ phía sau và vượt lên bên phải dùng tay trái giật lấy vòng đeo cổ của Giả Tuyên H2 nhưng không đứt, Nguyễn Minh K bỏ chạy về hướng Cầu Xóm Lung.

Tại biên bản định giá về tài sản số 11 ngày 06/4/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: Vòng đeo cổ loại vàng 18k trọng lượng 2,7 chỉ tại thời điểm ngày 21/12/2016 có giá 2.475.000 đồng/01 chỉ. Tổng giá trị tài sản là 6.682.500 đồng.

Tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu Giả Tuyên H2.

Vụ 9: Khoảng 15 giờ ngày 05/01/2017, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 theo hướng Hộ Phòng về Giá Rai, khi đến cầu Nọc Nặng thuộc khóm 1, phường 1, thị xã Giá Rai K thấy trước бага xe của Đoàn Ngọc T1 có để túi xách, Nguyễn Minh K chạy theo sau và cho xe vượt lên bên phải dùng tay trái giật lấy túi xách rồi bỏ chạy về hướng cầu Giá Rai vào khu vực ấp 5, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai. Tại đây, Nguyễn Minh K kiểm tra túi xách lấy được 1.300.000 đồng, còn 01 điện thoại hiệu Iphone 4S và giấy tờ tùy thân thì vứt bỏ.

Tại biên bản định giá về tài sản ngày 16/3/2017, của Hội đồng định giá tài sản thị xã Giá Rai kết luận: Iphone 4S trị giá 318.000 đồng, túi xách không rõ nhãn hiệu, không đủ cơ sở định giá.

Vụ 10: khoảng 10 giờ ngày 13/01/2017, Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 từ nhà xuống Hộ Phòng đến khu vực gần vòng xoay thuộc khóm 1, phường Hộ Phòng thị xã Giá Rai, K thấy Nguyễn Thị Tr đang điều khiển xe phía trước бага có để túi xách, K chạy theo và vượt lên từ phía sau bên phải, dùng tay trái giật lấy túi xách chạy về hướng quảng lộ Phụng Hiệp được một đoạn, xe K bị tắt máy, lúc này chị Nguyễn Thị Tr đuổi đến, K đưa túi xách lại rồi bỏ xe lại hiện trường và chạy bộ thoát thân. Kiểm tra túi xách bên trong 2.700.000 đồng, đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại biên bản định giá về tài sản ngày 15/3/2017, của Hội đồng định giá tài sản thị xã Giá Rai kết luận: túi xách dây kéo màu môn không rõ nhãn hiệu, không đủ cơ sở định giá.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Minh K đã sử dụng xe mô tô biển số kiểm soát 65F1-5163 thực hiện 10 vụ cướp giật túi xách, dây chuyền của các bị hại như trên với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.283.625 (trong đó, vụ cướp giật ngày 24/11/2016 có giá trị cao nhất là 6.500.000 đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản. Do bị cáo bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý; đồng thời bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật của người đang đi xe mô tô lưu thông trên đường nên đã thỏa mãn tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm và dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, có thể gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng khác. Bị cáo đã bị Tòa án ba lần xử phạt về hành vi phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, tu dưỡng, rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là cố ý trực tiếp. Mặc khác, do bị cáo cướp giật nhiều lần nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Do vậy, hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra đã tích cực giúp đỡ Cơ quan Công an trong việc phát hiện, điều tra tội phạm; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú (đối với vụ cướp giật ngày 17/12/2016) và đã tự thú đối với những vụ cướp giật còn lại; được bị hại chị Phạm Thị U và chị Thái Thị Ngọc H xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các quy định tại điểm b, o, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Không có căn cứ chấp nhận đề nghị áp dụng điểm r khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Bởi lẽ, bị cáo đã tích cực giúp đỡ Cơ quan Công an trong việc phát hiện, điều tra tội phạm thì đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là đã thể hiện đầy đủ tính chất mức độ giảm nhẹ cho bị cáo, không thể cùng một hành động được giảm nhẹ mà áp dụng đến hai tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi xét xử thì bị cáo đã bồi thường một phần cho chị Phạm Thị U 3.000.000 đồng, chị Thái Thị Ngọc H 500.000 đồng. Nay những người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo có nghĩa vụ thanh toán số tiền 20.353.125 đồng đồng cho 8 người bị hại, cụ thể:

- Phạm Thị U số tiền 2.000.000 đồng

- Dương Diệu T số tiền 1.500.000 đồng
- Lê Kim D số tiền 6.5000.000 đồng
- Thái Thị Ngọc H số tiền 500.000 đồng
- Nguyễn Kiều M số tiền 270.000 đồng
- Lê Diễm M1 số tiền 5.750.000 đồng
- Nguyễn Thị Thu H1 số tiền 2.215.125 đồng
- Đoàn Ngọc T1 số tiền 1.618.000 đồng

Những người bị hại còn lại (Giã Tiên H2, Nguyễn Thị Tr) đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Đối với các tài sản, giấy tờ bị cáo Nguyễn Minh K đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không truy tìm được nhưng các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01(một) chiếc xe mô tô, loại xe Wave Trung Quốc, màu xanh dương, không bửng, không kính chiếu hậu, không hợp sên, không chìa khóa, mang biển kiểm soát 65F1 – 5163, số khung: DXCHL05Y6023864, số máy: 152F00051463 là phương tiện phạm tội nên bị tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) cái áo thun màu đen (đã bị phai màu), phía trước ngực áo có hình tròn, có dòng chữ “04-37296” và “DESTINATION”, trên vị trí phía sau có dòng chữ “PDIDASICS L”, loại ngắn tay; 01 (một) cái áo thun màu đen, phía trước ngực bên trái có một logo hình tròn, bên trong logo có chữ “HAJDUK SALIT”, phía dưới có dòng chữ “SINCE 1911”, phía sau cổ áo có chữ “MOI HAJDUK OFICAL COLLECTION”, phía dưới lưng áo có nhiều chữ số, loại ngắn tay; 01 (một) cái áo sơ mi, loại dài tay, màu xanh xẫm (xanh đen), phía sau cổ áo có dòng chữ “AH NEWFASHION MADE IN YIETHAM XXXXL”; 01 (một) cái quần jean, loại quần sọt, màu xanh, phía sau lưng quần bên phải có chữ “TRUERELIGION BRAND JEANS”. Những cái áo, quần trên là của bị cáo K mặc khi thực hiệc các vụ cướp giật, xét thấy các vật chứng trên đã cũ, không có giá trị nên bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Đối với án phí dân sự không có giá ngạch: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường với bị hại Phạm Thị U và Thái Thị Ngọc H. Tuy nhiên, bị cáo K và bị hại U, H không yêu cầu Tòa án ghi nhận; đối với các bị hại còn lại thì không có thỏa thuận với bị cáo về việc bồi thường trước khi mở phiên tòa. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 1.018.000 đồng (một triệu không trăm mười tám nghìn đồng).

Đối với Lương Thị K (chủ tiệm vàng Xái Hua) không có cơ sở chứng minh đã mua dây chuyền của bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người chạy xe ôm đã mua máy tính bảng do bị cáo Nguyễn Minh K cướp giật được chưa xác định rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra làm rõ, sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trần Trung D1 là người đứng tên đăng ký xe mô tô loại wave biển số 65F1-5163 xác định là anh đã bán xe trên cho người khác (không biết tên) với giá là 3.000.000 đồng. Nay anh không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô trên nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Minh K còn khai nhận vào đầu tháng 01/2017 (không nhớ ngày) bị cáo đã giật sợi dây chuyền của một người phụ nữ tại khóm 01, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai. Sau khi giật thì bị cáo bỏ chạy thoát thân, trong lúc đó thì bị cáo bỏ sợi dây chuyền vào túi thì làm rơi xuống lộ. Đến nay chưa thu hồi được tài sản và chưa xác định được người bị hại nên tách ra. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục thông tin tội phạm, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “*cướp giật tài sản*”.

2. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm b, o, p, q khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13/02/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Minh K có nghĩa vụ bồi thường 20.353.125 đồng cho những người bị hại cụ thể như sau:

- Phạm Thị U số tiền 2.000.000 đồng
- Dương Diệu T số tiền 1.500.000 đồng
- Lê Kim D số tiền 6.500.000 đồng
- Thái Thị Ngọc H số tiền 500.000 đồng
- Nguyễn Kiều M số tiền 270.000 đồng
- Lê Diễm M1 số tiền 5.750.000 đồng
- Nguyễn Thị Thu H1 số tiền 2.215.125 đồng
- Đoàn Ngọc T1 số tiền 1.618.000 đồng

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01(một) chiếc xe mô tô, loại xe Wave Trung Quốc, màu xanh dương, không bửng, không kính chiếu hậu, không hợp sên, không chìa khóa, mang biển kiểm soát 65F1 – 5163, số khung: DXCHL05Y6023864, số máy:152F00051463;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo thun màu đen (đã bị phai màu), phía trước ngực áo có hình tròn, có dòng chữ “04-37296” và “DESTINATION”, trên vị trí phía sau có dòng chữ “PDIDASICS L”, loại ngắn tay; 01 (một) cái áo thun màu đen, phía trước ngực bên trái có một logo hình tròn, bên trong logo có chữ “HAJDUK SALIT”, phía dưới có dòng chữ “SINCE 1911”, phía sau cổ áo có chữ “MOI HAJDUK OFICAL COLLECTION”, phía dưới lưng áo có nhiều chữ số, loại ngắn tay; 01 (một) cái áo sơ mi, loại dài tay, màu xanh xám (xanh đen), phía sau cổ áo có dòng chữ “AH

NEWFASHION MADE IN VIETHAM XXXXL”; 01 (một) cái quần jean, loại quần sọt, màu xanh, phía sau lưng quần bên phải có chữ “TRUERELIGION BRAND JEANS”.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2017).

5. Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.018.000 đồng (một triệu không trăm mười tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- THADS huyện Hoà Bình;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ vụ án.

đã ký

LŨ VĂN TUẤN